

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 103/2021/HSST
Ngày: 19-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Bích Cẩm.

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Bà Trần Tiến Diễm Hoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trường G**, sinh năm: 2001.

Tên gọi khác: Bảo.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: 666/63 Võ Văn Kiệt, Phường 1, Quận X, thành phố H; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Trung và bà Lý Kim Lan; bản thân chưa có vợ, con; tiền án - tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam ngày 30/01/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Đức Tài, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Cư trú: số 51 đường 18B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn Phúc, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Cư trú: số 505 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố H.

2/ Đỗ Huỳnh Anh Khoa, sinh năm: 1997 (có mặt).

Cư trú: 114B cư xá Chợ Quán, Phường 1, Quận X, thành phố H.

3/ Nguyễn Ngọc Trung, sinh năm: 1974 (có mặt).

Cư trú: 666/63 Võ Văn Kiệt, Phường 1, Quận X, thành phố H.

4/ Bùi Quốc Việt, sinh năm: 2002 (có mặt).

Cư trú: 27/8 Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, Quận X, thành phố H.

- **Người làm chứng:** Nguyễn Hoàng Ngọc Loan, sinh năm: 2004 (vắng mặt).

Cư trú: 320/77 Đoàn Văn Bơ, Phường 10, Quận 4, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021, Nguyễn Trường G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sonic, biển số: 59H1-917.30 chở Nguyễn Anh Khoa lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 50 đi từ xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Tp. H đến thị trấn C, huyện C để ăn sáng. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả hai quay về đến gần vòng xoay Tân Kim thuộc khu phố Kim Định, thị trấn C, huyện C thì phát hiện anh Nguyễn Đức Tài đang dừng xe sát lề đường, hướng ngược lại, trên tay có cầm điện thoại di động (ĐTDD) nên G rủ Khoa giật điện thoại trên thì Khoa đồng ý. Do Khoa biết rõ đường đi nên Khoa thay G lái xe còn G ngồi phía sau có nhiệm vụ giật điện thoại. Sau đó, Khoa điều khiển xe quay lại áp sát bên trái vị trí xe anh Tài còn G dùng tay phải nhanh chóng giật lấy ĐTDD Samsung Note 8, màu xanh mà anh Tài đang cầm trên tay rồi tăng ga tẩu thoát. Đến 20 giờ ngày 28/01/2021, G cùng bạn gái là Nguyễn Hoàng Ngọc Loan đem điện thoại trên đến cửa hàng ĐTDD, địa chỉ: số 505 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Tp. H bán cho Nguyễn Văn Phúc được 2.700.000 đồng. Số tiền này, Khoa và G chia nhau mỗi người 1.350.000 đồng. Qua truy xét, ngày 30/01/2021 Cơ quan công an mời G về làm việc. Tại Cơ quan công an, G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Riêng Khoa đã bỏ trốn, hiện Cơ quan công an chưa thể tiến hành làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KLĐG ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, xác định: 01 (một) điện thoại di

động hiệu Samsung Note 8, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng (tài sản đã thu hồi được), trị giá 3.930.000 đồng (Ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKSCG, ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKS giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Trường G từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Vật chứng trong vụ án: 01 ĐTDD Samsung Galaxy Note 8, sim số: 0902.798.880 và sim số: 0399.470.290 cơ quan CSĐT giao trả cho anh Tài; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại: Sonic, BS: 59H1-917.30, màu xanh-trắng của Đỗ Huỳnh Anh Khoa cho Bùi Quốc Việt mượn nhưng G tự ý lấy xe và dùng xe vào việc phạm tội nên cơ quan CSĐT đã giao trả lại cho Anh Khoa, là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: hiện anh Tài không có yêu cầu, nên không xem xét. Ông Nguyễn Ngọc Trung không có yêu cầu gì về số tiền 2.800.000 đồng đã chuộc ĐTDD cho bị cáo, nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 27/01/2021, Nguyễn Trường G điều khiển xe mô tô chở theo sau Nguyễn Anh Khoa trên tuyến đường Quốc lộ 50. Khi

đến vòng xoay Tân Kim, G phát hiện anh Nguyễn Đức Tài đang dừng xe sát lề đường, trên tay có cầm ĐTDD nên G rủ Khoa giật điện thoại thì Khoa đồng ý. Sau đó, Khoa thay G lái xe còn G ngồi phía sau, cả hai áp sát rồi giật lấy ĐTDD, được định giá là 3.930.000 đồng của anh Tài rồi tẩu thoát. Qua truy xét, Cơ quan công an đã mời G về làm việc và G đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Hành vi này của bị cáo G đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ Luật hình sự.

[3] Việc bị cáo G cùng với Nguyễn Anh Khoa sử dụng xe mô tô phân khối lớn được xem là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi cướp giật và nhanh chóng tẩu thoát có thể gây nguy hiểm cho những người tham gia giao thông, do đó thuộc trường hợp định khung hình phạt là “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng xe mô tô áp sát để giật tài sản của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một cách thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo phạm tội, nhưng đã tác động gia đình (ông Nguyễn Ngọc Trung) chuộc lại ĐTDD để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Về hình phạt bổ sung: đối với tội “*Cướp giật tài sản*” bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 171 BLHS, nhưng xét thấy hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Anh Khoa, người mà bị cáo G khai cùng G giật ĐTDD của anh Tài. Tuy nhiên, hiện nay, Khoa đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã có Quyết định tách vụ án hình sự số 07/CSĐT, ngày 24/8/2021 để tiếp tục điều tra là phù hợp. Đối với Nguyễn Hoàng Ngọc Loan là

người đi bán ĐTDĐ cùng G và Nguyễn Văn Phúc là người mua ĐTDĐ từ G nhưng đều không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý, là phù hợp

[9] Về vật chứng: 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy Note 8, sim số: 0902.798.880 và sim số: 0399.470.290 đây là tài sản của anh Nguyễn Đức Tài nên cơ quan CSĐT giao trả cho anh Tài là phù hợp. 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, số loại: Sonic, BS: 59H1-917.30, màu xanh-trắng, đây là xe mô tô của Đỗ Huỳnh Anh Khoa cho Bùi Quốc Việt mượn, nhưng G tự ý lấy xe và dùng xe vào việc phạm tội, Việt, Khoa không biết nên cơ quan CSĐT đã giao trả lại cho anh Khoa, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan CSĐT đã thu giữ được 01 ĐTDĐ hoàn trả lại cho bị hại, tại phiên tòa anh Tài vắng mặt, nhưng hồ sơ thể hiện (*bút lục số 64-65*) anh Tài không có yêu cầu gì, nên không xem xét. Ông Nguyễn Ngọc Trung là cha bị cáo, đã tự nguyện đưa số tiền 2.800.000 đồng để chuộc lại ĐTDĐ, tại phiên tòa ông Trung không có yêu cầu gì, nên không xem xét

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trường G 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/01/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (19/10/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKDND huyện C;
- CA huyện C;
- THA huyện C;
- Bị cáo;Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 19 tháng 10 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 19 tháng 10 năm 2021.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Bích Cẩm.

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLHS-ST, ngày 08/9/2021 đối với bị cáo Nguyễn Trương G.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Trương G 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/01/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (19/10/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

DƯƠNG BÍCH CẨM – PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG

NGUYỄN ĐỨC BẢO